

BỘ TƯ PHÁP
CỤC HỘ TỊCH, QUỐC TỊCH,
CHỨNG THỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/HTQTCT-HT

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2020

V/v triển khai thực hiện các quy định của
Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020
và báo cáo tình hình số hóa dữ liệu hộ tịch

Kính gửi: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Ngày 28/5/2020, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 04/2020/TT-BTP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch. Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 16/7/2020, thay thế Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015.

Để bảo đảm thực hiện thống nhất trên toàn quốc các quy định của Thông tư số 04/2020/TT-BTP, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực đề nghị Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động triển khai:

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Thông tư số 04/2020/TT-BTP, trong đó lưu ý một số vấn đề sau:

- Về thẩm quyền đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài: Trường hợp công dân Việt Nam đã được cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp giấy tờ cho phép cư trú (bao gồm giấy phép định cư, giấy phép cư trú có thời hạn), có yêu cầu kết hôn với nhau hoặc kết hôn với công dân Việt Nam cư trú ở trong nước thì thẩm quyền đăng ký kết hôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Điều 37 Luật hộ tịch (khoản 2 Điều 11).

- Đối với việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, mẫu Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đã được sửa đổi, bổ sung so với biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 15/2015/TT-BTP; bổ sung quy định về cấp lại Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, giá trị, mục đích sử dụng, số lượng bản Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có thể được cấp cho người chưa đủ tuổi kết hôn nếu không sử dụng vào mục đích kết hôn.

Trường hợp yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để kết hôn với người cùng giới tính hoặc để làm thủ tục đăng ký kết hôn với người nước ngoài tại Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam thì cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối giải quyết (khoản 5 Điều 12).

- Việc bổ sung thông tin hộ tịch chỉ được thực hiện đối với giấy tờ hộ tịch được cấp hợp lệ kể từ ngày 01/01/2016 mà thông tin hộ tịch còn thiếu nếu có giấy tờ, tài liệu do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hợp lệ chứng minh.

Yêu cầu bổ sung quốc tịch Việt Nam chỉ được giải quyết sau khi xác định người yêu cầu đang có quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật quốc tịch Việt Nam.

Giấy tờ hộ tịch đã cấp cho cá nhân theo quy định của pháp luật về hộ tịch trước ngày 01/01/2016 có giá trị sử dụng, không phải bổ sung thông tin hộ tịch còn thiếu so với biểu mẫu hộ tịch hiện hành.

b) Kể từ ngày 16/7/2020, cơ quan đăng ký hộ tịch cấp giấy tờ hộ tịch cho người yêu cầu đăng ký hộ tịch theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP, riêng đối với Giấy khai sinh (bản chính), Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), Sổ hộ tịch theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 15/2015/TT-BTP đang sử dụng tại các cơ quan đăng ký hộ tịch thì được tiếp tục sử dụng đến hết ngày 31/12/2020.

Các biểu mẫu bản chính Trích lục hộ tịch đã bổ sung “Phần ghi chú những thông tin thay đổi sau này” tại mặt sau, các cơ quan đăng ký hộ tịch cần lưu ý ghi đủ các thông tin thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc, các thông tin thay đổi theo bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền vào mặt sau bản chính Trích lục hộ tịch theo quy định.

Mẫu Trích lục khai sinh (bản sao) được thay bằng bản sao Giấy khai sinh, Sở Tư pháp sớm triển khai việc đăng ký số lượng biểu mẫu này với Nhà xuất bản Tư pháp để thực hiện cấp cho người yêu cầu từ ngày 16/7/2020.

2. Ngày 25/4/2019, Bộ Tư pháp có Công văn số 1437/BTP-CNTT về việc hướng dẫn số hóa dữ liệu từ các Sổ hộ tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch, đề nghị Sở Tư pháp báo cáo tình hình thực hiện việc số hóa dữ liệu hộ tịch của địa phương (việc tham mưu UBND cấp tỉnh ban hành Kế hoạch số hóa, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch (nếu đã ban hành), các vướng mắc, khó khăn (nếu có)). Thông tin báo cáo đề nghị gửi về Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực trước ngày 20/7/2020, bản điện tử gửi về địa chỉ email: anhht2@moj.gov.vn.

3. Trên cơ sở kết quả trao đổi với Cơ quan đại diện ngoại giao của một số quốc gia tại Việt Nam, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực tiếp tục cung cấp thông tin về giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài sử dụng để đăng ký kết hôn tại Việt Nam như sau (Cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài không cung cấp mẫu giấy tờ):

- Cộng hòa Slovakia: Bản tuyên thệ độc thân do Cơ quan đại diện ngoại giao của Cộng hòa Slovakia xác nhận.

- Mexico: Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân (có thể được thể hiện bằng các tên gọi khác nhau như Giấy chứng nhận tình trạng độc thân, không tồn tại Giấy chứng nhận kết hôn...) do Văn phòng đăng ký hộ tịch của Mexico cấp.

Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực thông báo để Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện thống nhất.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tư pháp (Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực) để được hướng dẫn giải quyết kịp thời./<

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Khánh Ngọc (để b/c);
- Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao (để phối hợp thực hiện);
- PCT Nhâm Ngọc Hiền (để biết);
- Lưu: VT (Dung).



Nguyễn Công Khanh